TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HỒNG NGỰ** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 61/2022/HS-ST
Ngày: 03-11-2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỒNG NGỰ, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Lương Bằng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Bùi Tấn Dũng.

Ông Nguyễn Thanh Hải.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Tưởng - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 52/2022/TLST-HS ngày 20 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 53/2022/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 10 năm 2022, đối với bị cáo:

Hồ Bảo T1, sinh ngày 02 tháng 9 năm 1991 tại tỉnh Đồng Tháp; Nơi cư trú: Ấp Long Tả, xã LKA, huyện HN, tỉnh Đồng Tháp; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hồ Văn A1 và bà Phan Thị N1; Có vợ và 01 con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 10 tháng 9 năm 2015, bị Tòa án nhân dân huyện HN, tỉnh Đồng Tháp xử phạt 09 tháng tù về Tội cố ý gây thương tích, chấp hành xong hình phạt tù ngày 08 tháng 4 năm 2016; Ngày 30 tháng 11 năm 2016, bị Tòa án nhân dân thị xã HN (nay là thành phố HN), tỉnh Đồng Tháp xử phạt 03 năm tù về Tội tàng trữ trái phép chất ma túy, chấp hành xong hình phạt tù ngày 01 tháng 8 năm 2019; Tạm giữ: Ngày 13 tháng 8 năm 2022; Tạm giam: Ngày 16 tháng 8 năm 2022; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

1/ Võ Thanh T2, sinh năm 1975; Nơi cư trú: Ấp LP, xã LKA, huyện HN, tỉnh Đồng Tháp. Vắng mặt

2/ Trần Văn Th1, sinh năm 1966; Nơi cư trú: Ấp LTA, xã LKA, huyện HN, tỉnh Đồng Tháp. Vắng mặt

3/ Ngô Thị T3, sinh năm 1960; Nơi cư trú: Ấp Long Tả, xã LKA, huyện HN, tỉnh Đồng Tháp. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ 30 phút, ngày 03 tháng 9 năm 2021, Trương Hoàng A2, Trương Văn M1, Hồ Bảo T1 và Nguyễn Văn G1 đến nhà Nguyễn Văn Bảo C chơi (địa chỉ ấp LP, xã LKA, huyện HN, tỉnh Đồng Tháp), khi này Hoàng A2 hỏi C có xuồng không chạy qua thành phố HN (cách Sông Tiền) lấy đồ (nghĩa là lấy ma túy), nên C kêu cả nhóm đi ra ngoài sông chổ khu đất lỡ thuộc ấp LP, xã LKA và chỉ chiếc xuồng của người quen đang đậu dưới bến (thực ra là nói dối không phải xuồng người quen, mà là của ông Trần Văn Th1), lúc này Hoàng A2, T1 kêu C chạy xe của T1 đi mua giùm 02 lít xăng để phòng đó khi về đổ vào xe chạy (vì xe hết xăng), tất cả còn lại ngồi đợi. Trong lúc C chạy đi mua xăng thì gặp Nguyễn Văn D nói: "nhóm Hoàng A2 chờ mày ở ngoài bến sông khu đất lỡ", rồi C chạy xe đi. Khoảng 20 phút sau, D đi ra bến sông gặp Hoàng A2, T1, M1, G1 nên cả nhóm rũ đi thành phố HN lấy ma túy về sử dụng, lúc này C mua xăng về tới. Cả nhóm xuống xuồng của ông Trần Văn Th1 đang đậu dưới bến sông không ai trông coi lấy bơi đi, còn C chạy xe của T1 về nhà.

Sau khi xuống xuồng D liền rủ cả nhóm đi trộm tài sản của người khác, thì tất cả đồng ý, nên cả nhóm bơi xuồng hướng lên trên ấp LP khoảng 100m gặp 01 chiếc ghe của ông Võ Thanh T2 đang đậu không ai trông coi nên cặp xuồng vào, D, T1 lên ghe lấy trộm 01 bình ắc quy 100 ampe và 03 cal nhựa chứa khoảng 70 lít dầu diesel chuyền cho Hoàng A2 để xuống xuồng, rồi tiếp tục bơi xuồng ngược lại về hướng xã Long Khánh B. Khi đến ấp LTA, xã LKA thấy 01 máy động cơ xăng của bà Ngô Thị T3 để trên xuồng không ai trông coi nên cập xuồng vào thì D, Hoàng A2 qua khiêng máy để qua xuồng, Hoàng A2 kêu G1 nổ máy chạy qua hướng thành phố HN. Trên đường đi, Hoàng A2 gọi điện thoại cho Nguyễn Hùng Tr (sử dụng điện thoại của C) nhờ bán tài sản vừa trộm được và hẹn gặp tại bến

đò Mười Đẩu cũ thuộc thủy phận thành phố HN. Khi chạy qua bến đò Mười Đẩu cũ cách khoảng 200 mét, gặp Tr nên cặp xuồng vào, Tr kêu T1, M1 khiêng 01 cái bình ắc quy và 03 cal dầu để trong 01 cái trại trống, Tr kêu D, M1 ở lại chờ, còn Hoàng A2, G1, T1, Tr chạy xuồng theo hướng xuống xã AH, huyện TN. Khoảng 01 giờ sau chạy xuồng quay lại điểm cũ, Tr lên bờ, còn Hoàng A2, T1, M1, G1, D chạy xuồng về bến đò thuộc ấp LT, xã LKB thì máy hết xăng. Lúc này, Hoàng A2 gọi điện thoại cho C kêu mua xăng đem xuống, nên C lấy xe của Huỳnh Văn H chở Dương Hữu N2 chạy xuống nhưng không có xăng, rồi N2 chở T1, D, G1 về nhà.

Khoảng 30 phút sau, N2 chạy xe chở H đem xăng xuống, rồi H chở Hoàng A2 về nhà, Hoàng A2 trả điện thoại lại C kêu liên hệ số điện thoại trong máy để lấy ma túy về sử dụng. Lúc này, N2, M1, C chạy xuồng qua thành phố HN lấy ma túy của một người không biết tên và chạy xuồng về đậu dưới bến sông nhà N2 nhờ N2 giữ, sau đó N2 gọi điện cho Hoàng A2 kêu rước về nhà Hoàng A2 để cùng sử dụng ma túy.

Sau khi nhận tài sản lấy trộm, đến vào khoảng 08 giờ ngày 04 tháng 9 năm 2021, Nguyễn Hùng Tr đến bến sông nhà Nguyễn Văn Hoài Th2 ở khóm AL, phường ABA, thành phố HN - Tr hỏi Th2 mua bình ắc quy và dầu không, nên Th2 gọi cho Nguyễn Hốc M2 cùng mua. M2 mua 01 cal dầu chứa khoảng 30 lít, giá 400.000 đồng, Th2 mua 01 bình ắc quy giá 600.000 đồng và 02 cal dầu chứa 24 lít giá 400.000 đồng. Trong lúc mua bán, Tr đổi bình ắc quy ngang với con gà trống của Th2, còn lại 800.000 đồng (cả tiền của Hốc M2) Th2 trả cho Tr.

Riêng Nguyễn Văn D khai nhận, ngoài lần trộm trên, lúc khoảng 19 giờ, ngày 03 tháng 9 năm 2021 xuống bến sông nơi ghe của anh Võ Thanh T2 ngụ ấp LP, xã LKA trộm 01 bình ắc quy 100 ampe và cất giấu trong bụi cây gần đó rồi đi về nhà. Trên đường về nhà D gặp Đỗ Văn S đang điều khiển xe mô tô, D nhờ S đến bụi cây lấy bình ắc quy đem đến tiệm phế liệu của anh Nguyễn Văn L ở ấp LTA, xã LKA, nhờ S đi vào bán giùm, còn D ở ngoài chờ, anh L mua với giá 380.000 đồng, S đưa tiền cho D và chở đi về nhà.

Vật chứng thu giữ và xử lý: 02 (hai) bình ắc quy loại 100A (ampe), nhãn hiệu dongnai; 70 (bảy) lít dầu Diesel; 03 (ba) cal nhựa, loại 30 lít; 01(một) máy động cơ xăng 6.5HP (mã lực), có dòng chữ KIBAO, có gắn láp máy bằng kim loại chiều dài 3,1m, đường kính 03cm; 01 (một) xuồng bằng gỗ sao, chiều dài 08m, nơi rộng nhất của xuồng là 1,5m, tải trọng 500kg. Đây là tài sản của ông Võ

Thanh T2, ông Trần Văn Th1, bà Nguyễn Thị T3, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu xong.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 35/KLHĐĐGTS-TTHS, ngày 28 tháng 10 năm 2021 của Hội đồng định giá tố tụng huyện HN kết luận: 02 (hai) bình ắc quy loại 100A (ampe), nhãn hiệu dongnai, đã qua sử dụng, mua với giá: 1.000.000 đồng; 70 (bảy) lít dầu Diesel, mua vào với giá 1.121.000 đồng; 03 (ba) cal nhựa, loại 30 lít, đã qua sử dụng, mua vào với giá 45.000 đồng; 01(một) máy động cơ xăng 6.5HP (mã lực), có dòng chữ KIBAO, có gắn láp máy bằng kim loại chiều dài 3,1m, đường kính 03cm, đã qua sử dụng, mua vào với giá 1.000.000 đồng; 01 (một) xuồng bằng gỗ sao, chiều dài 08m, nơi rộng nhất của xuồng là 1,5m, tải trọng 500kg, đã qua sử dụng, mua vào với giá 1.500.000 đồng. Tổng giá trị 4.666.000 đồng.

Đối với Hồ Bảo T1, quá trình điều tra đã bỏ trốn, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện HN ra Quyết định truy nã. Đến ngày 13 tháng 8 năm 2022 thì T1 bị bắt.

Trong vụ án này, về hành vi trộm cắp tài sản của Nguyễn Văn D, Trương Hoàng A2, Trương Văn M1, Nguyễn Văn G1 và hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có của Nguyễn Hùng Tr thực hiện đã được Tòa án nhân dân huyện HN đã xét xử xong. Hiện D, A2, M1, G1, Tr đã đi chấp hành án phạt tù.

Quá trình điều tra, Hồ Bảo T1 thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp lời khai của Nguyễn Văn D, Trương Văn M1, Nguyễn Văn G1, Trương Hoàng A2, các bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Tại Cáo trạng số 55/CT-VKSHN ngày 20 tháng 10 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hồng Ngự truy tố bị cáo Hồ Bảo T1 về "Tội trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 và Điều 17 của Bộ luật Hình sự.

Tại phần luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa: Căn cứ lời khai của bị cáo, bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ kết luận bị cáo phạm tội trộm cắp tài sản.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có ông nội tên Hồ Văn A3, ông ngoại tên Phan Văn T4 là người có công cách mạng được Nhà nước tặng Huy chương và Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Kiểm sát viên đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 17; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 09 tháng đến 12 tháng tù. Về trách nhiệm dân sự và vật chứng: Đã được xử lý xong theo bản án hình sự sơ thẩm số 37/2022/HS-ST ngày 30 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện HN, tỉnh Đồng Tháp.

Đối với số tiền mua tài sản của các anh: Nguyễn Văn L là 380.000 đồng, Nguyễn Hốc M2 400.000 đồng, Nguyễn Văn Hoài Th2 800.000 đồng, 01 con gà), anh L, anh M2, anh Th2 không yêu cầu D, Tr bồi thường nên không xem xét.

Đối với Nguyễn Văn L, Nguyễn Hốc M2, Nguyễn Văn Hoài Th2 không biết tài sản mà Nguyễn Văn D, Nguyễn Hùng Tr bán là tài sản do người khác phạm tội mà có nên không xem xét trách nhiệm hình sự.

Đối với Dương Hữu N2 không biết xuồng và máy xăng giữ giùm là tài sản do người khác phạm tội mà có nên không xem xét trách nhiệm hình sự.

Đối với Đỗ Văn S không biết bình ắc quy mà D nhờ chở bán dùm là tài sản do người khác phạm tội mà có nên không xem xét trách nhiệm hình sự.

Đối với Võ Văn Tr1, quá trình làm việc Nguyễn Hùng Tr khai đưa cho Tr1 400.000 đồng, hiện Tr1 không có mặt ở địa phương nên không làm việc được, khi nào làm việc được sẽ xử lý sau.

Đối với hành vi sử dụng mà túy, trong quá trình điều tra chỉ có lời khai các bị can, ngoài ra không có chứng cứ nào khác để chứng minh nên không xem xét trách nhiệm hình sự đối với hành vi này.

Đối với Huỳnh Văn H là người chở Trương Hoàng A2 về nhà, hiện H không có mặt ở địa phương, không làm việc được, khi nào làm việc được sẽ xử lý sau.

Đối với Nguyễn Văn Bảo C là người kêu nhóm Hoàng A2 lấy chiếc xuồng của ông Th1 đi mua ma túy, qua định giá, giá trị còn lại là 1.500.000 đồng. Do không đủ định lượng của tội trộm cắp tài sản, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện HN chuyển hồ sơ của C cho Công an xã LKA xử phạt hành chính theo quy định. Đối với 02 lần mua xăng và 01 lần chạy xuồng đi lấy ma túy, về mặt ý thức C không biết nhóm Hoàng A2 lấy trộm tài sản của người khác nên không xem xét trách nhiệm hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi lấy trộm tài sản của bị hại, bị cáo thống nhất với cáo trạng truy tố và bản luận tội, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với quy định của pháp luật. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà hôm nay phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, với nội dung của cáo trạng, lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và còn được chứng minh bởi các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án được đánh giá tại phiên tòa hôm nay như: biên bản hoạt động điều tra, biên bản ghi lời khai, kết luận định giá ... có thể nhận thấy rằng chỉ vì muốn có thỏa mãn nhu cầu cá nhân mà không cần phải lao động nên bị cáo đã nảy sinh ý định lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác một cách trái pháp luật, cụ thể: bị cáo Hồ Bảo T1 và Nguyễn Văn D, Trương Văn M1, Nguyễn Văn G1, Trương Hoàng A2 lợi dụng sự mất cảnh giác của các bị hại Trần Văn Th1, anh Võ Thanh T2, bà Nguyễn Thị T3 để thực hiện việc lén lút lấy trộm 01 (một) bình ắc quy loại 100A (ampe), 70 (bảy) lít dầu Diesel, 03 (ba) cal nhựa, loại 30 lít, 01(một) máy động cơ xăng 6.5HP, 01 (một) xuồng bằng gỗ sao, tổng giá trị chiếm đoạt qua định giá là 4.166.000 đồng.

[3] Như vậy, với các tình tiết, chứng cứ của vụ án đã được chứng minh ở trên, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Hồ Bảo T1 cùng với Nguyễn Văn D, Trương Văn M1, Nguyễn Văn G1, Trương Hoàng A2 đồng phạm "Tội trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 và Điều 17 Bộ luật Hình sự. Cho nên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 173 và Điều 17 Bộ Luật Hình sự như sau:

"Điều 173. Tội trộm cắp tài sản

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các

trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng."

"Điều 17. Đồng phạm

"1. Đồng phạm là trường hợp có hai người trở lên cố ý cùng thực hiện một tội phạm."

[5] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội của bị cáo: Tội phạm mà bị cáo gây ra đã xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác, mặt khác còn làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự ở địa phương, làm cho nhân dân hoang mang lo sợ, thiếu an tâm sản xuất. Bản thân bị cáo có sức khỏe, đáng ra bị cáo phải tìm cho mình một việc phù hợp, sống bằng chính nguồn thu nhập hợp pháp của mình, nhưng bị cáo không làm được điều đó. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự bất chấp, xem thường pháp luật. Do đó, cần xử phạt bị cáo một cách nghiêm khắc để thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật. Xét tính chất, mức độ, ý thức và hậu quả phạm tội của bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để có điều kiện răn đe, giáo dục, giúp bị cáo trở thành người tốt, có ích cho xã hội và phòng ngừa chung cho những ai có tư tưởng như bị cáo.

[6] Về vai trò của bị cáo trong vụ án, Hội đồng xét xử nhận thấy: Tuy đây là vụ án có tính chất đồng phạm, nhưng giữa các bị cáo không có sự câu kết chặt chẽ, không có sự phân công nhiệm vụ cụ thể của từng người, không có tính toán, chuẩn bị kỹ càng chu đáo cho việc thực hiện tội phạm nên đây chỉ là đồng phạm giản đơn. Tuy nhiên, Nguyễn Văn D là người trực tiếp khởi xướng và trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội nên trách nhiệm hình sự phải chịu trách nhiệm hình sự cao hơn các bị cáo; đối với bị cáo Hoàng A2 cũng là người trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội, nên trách nhiệm hình sự cũng có phần nặng hơn các bị cáo còn lại, các bị cáo T1, G1, M1 đều là với vai trò giúp sức nên trách nhiệm hình sự nhẹ hơn.

[7] Tình tiết tăng năng trách nhiệm hình sự: Không có.

[8] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; xét về nhân thân của bị cáo là thành phần nhân dân lao động, có ông nội tên Hồ Văn Ảnh, ông ngoại tên Phan Văn Tư là người có công cách mạng được Nhà nước tặng Huy chương và Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ. Vì

vậy, áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo lúc lượng hình, thể hiện tính nhân đạo của pháp luật xã hội chủ nghĩa.

[9] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có nghề nghiệp làm thuê, điều kiện kinh tế thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt tiền bổ sung.

[10] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Đã được xử lý xong theo bản án hình sự sơ thẩm số 37/2022/HS-ST ngày 30 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp, nên Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét.

[11] Về án phí: Buộc bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[12] Các vấn đề khác cáo trạng không đề cập, nên không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Hồ Bảo T1 đồng phạm "Tội trộm cắp tài sản".

2. Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 17; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

3. Xử phạt bị cáo Hồ Bảo T1 08 (tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 13 tháng 8 năm 2022.

4. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Hồ Bảo T1 chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 03 tháng 11 năm 2022). Đối với các bị hại vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi

hành án được thực hiện theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án Dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Hồng Ngự;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Hồng Ngự;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Hồng Ngự;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Lương Bằng